

## KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỒN NGUYỆN (Tập 22)

Mời xem Kinh văn:

**“NHƯ THỊ CHI NHÂN, HIỀN KIẾP THIÊN PHẬT DIỆT ĐỘ, CƠ HỦY CHI BẢO, THƯỢNG TẠI A TỖ ĐỊA NGỤC THỌ CỰC TRỌNG TỘI”**

*(Thời những kẻ như thế đến sau khi một nghìn Đức Phật trong Hiền Kiếp nhập diệt cả, bị tội báo khinh chê nên còn ở trong địa ngục A Tỳ chịu khổ rất nặng)*

Vấn đề này chúng ta nhất định phải biết thật rõ ràng, thật minh bạch. Tại sao việc kết tội đối với sự việc này lại nặng như vậy? Và trong xã hội hiện nay người tạo loại nghiệp này chúng ta thường xuyên có thể nghe thấy, có khi cũng có thể nhìn thấy, mọi người đều rất coi nhẹ sự việc này, cho rằng đây là mê tín, và những việc mê tín này cần phải nên trừ bỏ, đâu biết rằng sẽ bị quả báo nghiêm trọng như vậy? Phi báng Tam Bảo, bất kể là bạn cố ý hay vô ý, đều bị tội nặng. Trong tất cả nghiệp ác không có nghiệp nào nặng hơn nghiệp này. Nguyên nhân của nó đúng như lời Phật nói trong Kinh, Tam Bảo là con mắt của trời người, Tam Bảo là nhân duyên được độ của chúng sanh. Bạn đoạn dứt mắt cơ hội được độ của tất cả chúng sanh, nên tội này rất nặng. Bạn giết hại một người, giết hại mạng sống của con người, trong Kinh nói 49 ngày họ lại đi đầu thai rồi. Cho nên tội giết mạng sống thì nhỏ, còn đoạn dứt huệ mạng của chúng sanh là lớn nhất. Họ có được thân người, nếu như phước báo nhân gian của họ vẫn chưa có hưởng hết, vẫn còn phước thừa nhân thiên, bạn giết hại họ, họ nhanh chóng được lại thân người, vì phước báo của họ chưa có hưởng xong, nên họ phải tiếp tục đến hưởng phước. Người phước báo lớn, thì nhanh chóng sẽ có được thân người, mấy ngày sau họ lại đến đầu thai rồi. Người phước báo kém một chút, cũng không quá 49 ngày như trong Kinh nói, họ liền lại quay về nhân gian. Đây là chứng tỏ tội giết mạng sống không nặng. Nhưng cơ hội gặp được Phật pháp này là rất khó. Trong kệ khai Kinh nói: *“Trăm nghìn muôn kiếp khó được gặp”*. Lời nói này là thật, không phải giả. Bạn được thân người, bạn chưa chắc có thể có cơ hội nghe được Phật pháp. Huống chi việc được thân người là rất khó khăn. Thời gian Phật xuất hiện ở thế gian không dài, thời gian không có Phật pháp quá dài, quá dài, bạn sao có thể sinh vào đúng khoảng thời gian Phật ra đời. Phật ở trong Kinh nói với chúng ta, một người tu hành thành Phật, phải trải qua ba đại A-tăng-kỳ-kiếp, thời gian này quá dài quá dài rồi. Tại sao phải cần thời gian dài như vậy? Chính là trong quá trình tu học, thời gian bạn có cơ duyên gặp được Phật pháp ít, thời gian không

có cơ duyên nhiều. Không có cơ duyên bạn sẽ bị thối chuyển, bạn lại bị đọa lạc. Gặp được Phật pháp, vậy là trở lại tiếp tục làm tiếp, nên không liên tục. Thời gian tu ngắn, thời gian bị gián đoạn dài, cho nên mới cần ba đại A-tăng-kỳ-kiếp, cần thời gian dài như vậy. Nếu như tu hành liên tục không gián đoạn thì đâu cần thời gian dài như vậy? Là không cần thiết. Tam Bảo là cơ duyên để chúng sanh nghe pháp, tu học được độ. Người sáng tạo ra cơ duyên công đức vô lượng vô biên. Sáng tạo ra cơ duyên là để lợi ích chúng sanh, chứ không phải để lợi ích cho mình. Nói thực ra vì chúng sanh thì bản thân mới thật sự được lợi ích lớn, còn vì mình thì được lợi ích rất nhỏ rất nhỏ.

Nơi đây xây dựng niệm Phật đường, những đồng tu, Pháp sư dẫn chúng trong niệm Phật đường này, tối hôm qua tôi nói với họ, niệm Phật đường này có phải là của khu vực này hay không? Không phải. Niệm Phật đường này là niệm Phật đường Tịnh Tông của toàn thế giới. Đồng tu trên trái đất này của chúng ta phát tâm niệm Phật cầu vãng sanh đều có thể đến niệm Phật đường này để niệm Phật, để tham quan học tập, cho nên nó là niệm Phật đường của toàn thế giới. Tâm lượng của bạn cần mở rộng, tầm nhìn của bạn phải dài lâu, sau đó mới biết được sứ mệnh rất nặng nề, nhất định phải làm tốt sự việc này. Làm thế nào mới có thể làm được thiện mỹ đến cùng tốt? Tôi nhắc nhở mọi người hằng ngày phải cải tiến, không được làm theo ý của mình, mỗi ngày phải điều chỉnh lẫn nhau, mỗi ngày phải thỉnh giáo mọi người, bởi vì mình rất khó phát hiện khuyết điểm của mình. Phải dùng tâm chân thành thỉnh giáo người khác, đồng tu đến niệm Phật đường có chỗ nào cảm thấy không thuận tiện, xin họ nói ra, chúng ta lập tức cải thiện. Mỗi ngày đều phải thỉnh giáo, cải tiến mỗi ngày. Một ngày không cải tiến thì một ngày không có tiến bộ. Bạn muốn hỏi đến khi nào mới có thể cải tiến được viên mãn nhất? Mọi người đều thành Phật. Mọi người chưa thành Phật, vẫn còn ở quả vị Bồ-tát đẳng giác thì vẫn phải cầu cải tiến, vẫn phải cầu người khác phê bình, vẫn phải xin người chỉ giáo, sự việc này mới có thể làm đến thiện mỹ tốt cùng được. Cố chấp thành kiến của mình, không tiếp nhận sự phê bình của người khác thì đạo tràng này sao có thể tiến bộ được, sao có thể đúng như pháp được? Nếu như muốn hỏi tinh thần của niệm Phật đường Cư Sĩ Lâm Singapore ở chỗ nào? Tinh thần của nó là sẵn lòng, vui vẻ tiếp nhận phê bình, mạnh dạn sửa chữa lỗi lầm. Điều này rất tuyệt vời! Bất kỳ người nào đến nơi này niệm Phật đều có thể đưa ra ý kiến của họ. Điều hiếm có nhất của thường trụ nơi đây là có thể tiếp nhận ý kiến, nghiêm túc sửa đổi. Đây là tinh thần Bồ-tát, tinh thần của người giác ngộ. Người không giác ngộ không thể làm được, người giác ngộ chân

chánh làm được. Chúng ta là vì phục vụ chúng sanh, vì phục vụ tất cả người niệm Phật, nhất định tạo điều kiện cho họ ở nơi này niệm Phật thật thoải mái, niệm thật tự tại, niệm thật hoan hỷ, niệm được thọ dụng thật sự. Thọ dụng là được tâm thanh tịnh, được niệm Phật tam muội, thành tựu công đức chân thật. Đạo tràng này nếu bạn khen ngợi, lễ kính, cúng dường sẽ được vô lượng phước. Nếu như bạn phỉ báng, chướng ngại, thì lỗi lầm đó giống như trong Kinh nói là thọ tội cực nặng ở địa ngục A Tỳ. Cho nên lý và sự đều phải hiểu rõ ràng, đều phải sáng tỏ, không được phê bình tùy tiện, không nên tùy ý khinh mạn mà tổn phước của mình. Pháp sư Thanh Liên trong Chú Giải cũng nói rất hay, vừa mở đầu chú giải Ngài nói: *“Nóng nảy, ương bướng thành tánh, so đo, khinh bạc thường tình”*. Đây chính là nói một loại tập khí khinh mạn, khinh mạn người khác, nói thực ra vẫn là có cống cao ngã mạn, loại tập khí tự cho mình là đúng, đối với tất cả các pháp thế gian không mong cầu hiểu sâu, dựa theo cái nhìn thô thiển của mình. *“Không biết sự sâu rộng đích thực của đạo Phật, dùng lời thiếu căn cứ khinh bạc của thế gian, muốn khởi tâm đố kỵ, phỉ báng gốc đạo”*. Hạng người này sẽ gặp quả báo như vậy. Sau cùng Ngài trích dẫn mấy câu nói trong “Kinh Hưng Khởi Hạnh”: *“Người phỉ báng pháp mang tội nghiệp cực nặng, đọa ba đường ác, khó có thể thoát ra”*. Trong tất cả tội không có tội nào nặng hơn tội này. Quý vị thử nghĩ xem, trong “Phẩm Hạnh Nguyên Phổ Hiền” nói với chúng ta: *“Trong hết thảy cúng dường thì cúng dường pháp là quý nhất”*. Công đức lớn nhất là cúng dường pháp, thế thì tội phỉ báng pháp đương nhiên là cực nặng rồi. Đây là đạo lý nhất định. Đây là đạo tràng chánh pháp, cúng dường rất ít cũng được phước lớn, đạo lý và sự thật này chúng ta phải biết.

Xem tiếp Kinh văn dưới đây:

### **“QUÁ THỊ KIẾP DĨ, PHƯƠNG THỌ NGẠ QUỖ”**

*(Qua khỏi Hiền Kiếp này mới được thọ thân ngạ quỉ).*

Thọ xong tội báo trong địa ngục rồi. Thời gian thọ tội trong địa ngục là dùng kiếp để tính. Phần trước chúng ta đã thấy qua, địa ngục đều là vô số kiếp, chứ không phải tính bằng năm. Kiếp dài như vậy, báo hết tội báo rồi, sau đó mới thọ thân ngạ quỉ. Quỉ cũng rất khổ.

### **“HỮU KINH THIÊN KIẾP PHỤC THỌ SỨC SANH, HỮU KINH THIÊN KIẾP PHƯƠNG ĐẮC NHÂN THÂN”**

*(Rồi mãi đến một nghìn kiếp sau mới thọ thân súc sanh; lại phải trải qua đến một nghìn kiếp nữa mới đặng sanh làm người).*

Ở trong cõi nạ qui làm nạ qui bao lâu? Một nghìn kiếp. Sau đó mới đọa súc sanh. Lại trải qua nghìn kiếp trong cõi súc sanh, vậy mới có thể được thân người. Sự việc này chúng ta phải suy nghĩ thật kỹ. Cho nên khi phạm sai lầm thọ quả báo, tương lai được thân người trở lại, bạn thử xem bao lâu? Được thân người chưa chắc gặp được Phật pháp, cho dù gặp được Phật pháp tu hành trở lại, bạn thử nghĩ xem thành Phật có phải ba đại A-tăng-kỳ-kiếp không? Đạo lý là ở chỗ này. Nếu như đời đời kiếp kiếp gặp được Phật pháp, đời đời kiếp kiếp tu hành thì thành Phật sẽ rất nhanh. Vấn đề là bạn rất khó không bị phạm sai lầm. Khi bạn phạm sai lầm, bạn phải thọ quả báo. Ở đây Phật Bồ-tát nói mỗi câu đều là lời chân thật, tuyệt đối không phải để hù dọa người ta, tuyệt đối không phải lừa gạt bạn. Tôi phía trước đã từng nói qua với quý vị, cho dù là mê tín, họ cũng được phước. Tại sao vậy? Bởi vì pháp là chánh pháp. Nếu như pháp là tà pháp, khi bạn mê tín thì đương nhiên là không được phước. Tà pháp cho dù là chánh tín cũng không thể được phước. Cho nên bạn nhất định phải hiểu bản chất của pháp, thuần chánh vô tà, có thể khiến tất cả chúng sanh thành vô thượng đạo. Tất cả pháp còn như vậy, huống chi pháp môn Tịnh Tông.

Pháp môn Tịnh Tông thù thắng nhất trong tất cả pháp. Tại sao nó thù thắng nhất vậy? Nó có thể khiến tất cả chúng sanh bình đẳng thành Phật, vậy là ngoài sức tưởng tượng rồi! Bất kỳ pháp môn nào cũng không có cách gì khiến chúng sanh bình đẳng thành Phật được, chỉ có Tịnh Tông là bình đẳng thành Phật. Phỉ báng Tịnh Tông, chướng ngại Tịnh Tông thì tội lỗi nặng hơn không biết bao nhiêu lần so với tội phía trên? Đó là đạo lý nhất định, việc này hoàn toàn không khó hiểu. Cho nên phỉ báng Tịnh Tông, chướng ngại người niệm Phật, chướng ngại người cầu sanh Tịnh Độ, lại không biết phải tăng thêm gấp bao nhiêu nghìn lần, vạn lần so với tội này? Không phải tính là gấp một, gấp hai, gấp mười, không phải vậy, mà là nghìn vạn ức lần.

Đây là nói họ có được lại thân người từ trong tội báo.

**“TÚNG THỌ NHÂN THÂN, BÀN CÙNG HẠ TIỆN, CHƯ CĂN BÁT CỤ, ĐA BỊ ÁC NGHIỆP LAI KẾT KỲ TÂM, BÁT CỬU CHI GIAN PHỤC ĐỌA ÁC ĐẠO”.**

*(Dầu được làm người, nhưng ở vào hàng hèn hạ tật nguyên thiếu sót, hay bị những nghiệp ác ràng buộc vào thân, không bao lâu phải sa đọa vào ác đạo nữa).*

Vậy mới biết đọa vào trong ác đạo, muốn thoát ra là quá khó, quá khó. Không phải không thể thoát ra, thời gian quá dài, mỗi lần đem tập khí ác đạo giảm một chút, nhất định phải giảm đến trình độ nhất định mới có thể được thân người, mới có thể có cơ hội gặp được Phật pháp, họ mới sinh tâm hoan hỷ. Trong Kinh nói những sự việc này, mỗi đồng tu chúng ta đều đã làm qua, không biết đã làm bao nhiêu lần rồi. Cho nên chúng ta xem thấy trong "Kinh Vô Lượng Thọ", nhóm người theo A Xà Vương Tử, Phật nói trong đời quá khứ đã từng cúng dường 400 ức Phật. Bạn nên biết họ cúng dường 400 ức Phật, họ bị đọa địa ngục bao nhiêu lần? Nếu như họ không có làm qua những tội báo này, những sự việc này, cúng dường 400 ức Phật, xin thưa với quý vị cúng dường bốn vị Phật họ đủ tiêu chuẩn thành Phật rồi. Mới biết chúng ta khởi niệm ác, tạo tác nghiệp ác quá dễ dàng. Tại sao lại làm việc này? Trong A-lại-da thức hàm chứa hạt giống tập khí nghiệp từ vô lượng kiếp, bên ngoài gặp phải những việc này, hơi có chút bất như ý, thì ý nghĩ ác liền khởi lên ngay, họ liền thực hiện cái việc phỉ báng này ngay. Tạo tác những nghiệp nặng này thì đâu có lý nào không đọa địa ngục? Nếu muốn không đọa địa ngục, được! Mau mau sám hối. Nhân lúc hơi thở hiện nay của bạn vẫn chưa dứt thì vẫn còn kịp. Và sám hối chỉ có cầu Phật A-Di-Đà, cầu pháp môn khác thì vô phương, vẫn là không thể tránh khỏi bị đọa lạc, phải thọ báo. Chỉ có cầu Phật A-Di-Đà, tu pháp sám hối vãng sanh, lập tức sửa chữa lỗi lầm. Trước đây phỉ báng, hiện nay cố hết sức khen ngợi, vậy mới có thể quay đầu lại kịp. Trước đây chướng ngại người khác tu học, hiện nay nghĩ mọi cách khuyến khích người khác tu học. Trước đây chướng ngại những người nào, hiện nay tìm những người đó lại, sám hối với họ, tôi trước đây sai rồi, hiện nay gấp rút chăm chỉ nỗ lực tu học, vậy mới được, bạn mới có thể bù đắp lại được. Nếu như chướng ngại quá nhiều người, việc này phiền phức lớn rồi. Cho nên đoạn Kinh văn này chúng ta dứt khoát không được lơ là, không được sơ ý, phải thường xuyên ghi nhớ ở trong tâm. Tuyệt đối không được làm nhân duyên chướng ngại đạo.

Xem tiếp đoạn Kinh văn dưới đây:

**“THỊ CỐ PHỔ QUẢNG, CƠ HỦY THA NHÂN CÚNG DƯỜNG, THƯỢNG HOẠCH THỦ BÁO, HÀ HUỐNG BIỆT SANH ÁC KIẾN HỦY DIỆT”.**

*(Này Phổ Quảng! Khinh chê người khác cúng dường mà còn mắc phải tội báo xấu khổ như thế, huống nữa là tự sanh ác kiến mà khinh chê phá diệt).*

Đây là nói mức độ nhẹ. Đây là chướng ngại người khác tu cúng dường, đều bị quả báo nặng như vậy. Nếu như là ác ý nữa, dùng tâm sân hận, tâm ác để phá diệt Phật pháp, thì tội đó sẽ nặng hơn. Đoạn này là nói quả báo chê bai phỉ báng Tam Bảo. Xem tiếp đoạn này dưới đây, đoạn này là nói sinh bệnh. Bệnh kéo dài đây là việc rất đau khổ, ở trong xã hội chúng ta nhìn thấy rất nhiều.

**“PHỤC THỨ PHỔ QUẢNG! NHƯỢC VỊ LAI THẾ HỮU NAM TỬ, NỮ NHÂN CỨU XÚ SÀNG CHẤM, CẦU SANH CẦU TỬ LIỄU BẤT KHẢ ĐẮC”.**

*(Lại nữa, này Phổ Quảng Bồ-tát! Trong đời sau, như có người nam, người nữ nào đau nằm liệt mãi trên giường gối, cầu sống hay muốn chết cũng đều không được).*

Đây là một việc.

**“HOẶC DẠ MỘNG ÁC QUỶ NÃI CẬP GIA THÂN”**

*(Hoặc đêm nằm chiêm bao thấy quỷ dữ cho đến kẻ thân thích trong nhà)*

Đây là việc thứ hai. Đêm nằm thấy ác mộng, thường xuyên thấy ác mộng, đây không phải là chuyện tốt, cũng rất đau khổ.

**“HOẶC DU HIỀM ĐẠO, HOẶC ĐA YÊM MỊ, CỘNG QUỶ THẦN DU”**

*(Hoặc thấy đi trên đường nguy hiểm hoặc bị bóng đè, hoặc với quỷ thần cùng đi).*

Đây là sự việc thứ ba.

Mấy câu phía sau này là tổng kết.

**“NHẬT NGUYỆT TUẾ THÂM, CHUYÊN PHỤC UÔNG SÁI. MIÊN TRUNG KHIẾU KHỔ, THẨM THÊ BẤT LẠC GIẢ”**

*(Trải qua nhiều tháng nhiều năm, đến nỗi thành bệnh lao, bệnh bại... Trong giấc ngủ kéo dài kêu réo thê thảm sâu khổ)*

Đây là nói tình trạng bệnh lâu ngày. Loại thứ nhất chúng ta hiện nay gọi là bệnh người già. Danh từ hiện nay gọi là bệnh sa sút trí tuệ người già. Nếu nghiêm trọng, người hiện nay cũng gọi là người thực vật. Họ chỉ thở thoi thóp, quả thật cầu sống không được, muốn chết cũng không xong. Chúng tôi gặp rất nhiều. Nằm ở trên giường bảy tám năm, mười mấy năm, người cả nhà phải chăm sóc. Đại khái bị loại bệnh này đều là tương đối giàu có. Khi về già bị bệnh này, chi phí thuốc men chữa trị vô cùng tốn kém, ngày đêm ba ca y tá đến chăm sóc. Đây là bệnh nhà giàu. Tôi đã từng gặp một đồng tu, người già trong gia đình anh ấy bị bệnh này bảy tám năm, đã đến mức không biết gì cả, con cái thân thuộc trong gia đình, người bệnh đó cũng không nhận ra. Hỏi ông, cha biết con là ai không? Người là ai? Ông đều không biết. Nên người trong nhà đến hỏi tôi, bệnh như thế này, cầu Phật Bồ-tát có lợi ích gì không? Có lợi ích. Hỏi anh có chịu tin hay không thôi? Tại sao ông ta không đi? Trong Ngạn Ngữ thường nói: *“Lộc tận thì nhân vong”* (*“Hết lộc thì người chết”*). Ông ta là người chết mà lộc vẫn còn. Hay nói cách khác, phước báo của ông chưa hưởng hết. Hoặc giả là tuổi thọ hết rồi, mà phước báo vẫn chưa hưởng hết. Vậy làm thế nào? Đành phải nằm trên giường mà hưởng. Nếu như hiểu rõ đạo lý này, chi phí chữa trị một năm ông ta tốn bao nhiêu, bạn đem toàn bộ số tiền này làm việc tốt cho ông, đem số tiền đó đóng góp làm việc tốt. Một là, nếu như ông vẫn còn tuổi thọ, thì người này sẽ dần dần hồi phục khỏe mạnh, liền khỏe ngay. Nếu như tuổi thọ hết rồi, thì ông ta sẽ qua đời. Ông ta qua đời, ông sẽ sinh vào cõi lành, vì ông tích phước lớn. Nhưng nếu bạn không tin, nếu bạn sợ người ta lừa gạt tiền của bạn, thì được rồi, bạn cứ mời y tá chi tiêu dần dần vậy. Chúng tôi thấy rất rõ ràng, hiểu được đạo lý này. Bình thường nếu như bạn muốn khỏe mạnh trường thọ, nếu muốn giảm bớt bệnh tật, bạn cần phải đem số tiền mà bạn nghĩ khi bạn bị bệnh phải chi trả quyên tặng cho những người bị bệnh khổ đó, quyên góp làm phí chữa trị thuốc men cho những người nghèo khổ đó, thì bạn sẽ không bị bệnh. Vì phí chữa trị thuốc men khi bạn bị bệnh chi trả đã hết rồi, đã quyên tặng cho người khác rồi. Người khác bị bệnh thay cho bạn, bạn sẽ không bị bệnh. Có rất nhiều người dành dụm một số tiền, chuẩn bị cho lúc về già bị bệnh, họ sao mà không bị bệnh cho được? Bạn đã nghĩ kỹ rồi, dành dụm phí chữa trị càng nhiều thì thời gian bệnh sẽ càng dài, càng nặng. Chẳng phải đạo lý là như vậy sao? Cho nên tôi thường hay khuyên mọi người, mỗi năm cần phải đem phí chữa trị bệnh quyên tặng đi. Tôi trước đây ở trong các buổi giảng, tôi khuyên mọi người tu phước nên làm ba việc: In Kinh, chắc chắn là việc tốt, không có tác dụng phụ, không có tai hại; Giúp đỡ người bệnh khổ; Thứ ba là phóng sanh. Đây là điều tôi hết sức đề xướng. Ăn chay phóng sanh.

Tôi cũng là tu sám hối, lúc nhỏ thích săn bắn, sát sanh rất nặng, nghiệp sát rất nặng. Sau khi học Phật hiểu rõ rồi, đặc biệt là đọc "Kinh Địa Tạng", biết quả báo của nghiệp sát rất nghiêm trọng. Cho nên sau khi đọc Kinh này rồi thì không dám ăn thịt nữa. Không những chọn ăn chay, vả lại toàn tâm toàn lực phóng sanh, tu pháp sám hối. Ba việc này nhất định là việc tốt, tuyệt đối không có ảnh hưởng xấu. Nếu như nói là chúng ta xây một ngôi chùa, đó không nhất định là việc tốt. Nếu như ngôi chùa này xây xong rồi, trú chúng ở trong đó, tứ chúng đệ tử tại gia, xuất gia tu hành đúng như pháp, là đạo tràng tốt thật sự thì công đức đó là vô lượng. Nếu như sau khi đạo tràng xây xong rồi, tứ chúng đệ tử hằng ngày đánh nhau, tranh danh đoạt lợi thì đạo tràng mà bạn xây đó là tạo tác tội nghiệp. Bạn khiến cho những người này đọa địa ngục thì đâu có lý nào bạn không đọa địa ngục? Cho nên chưa chắc là phước. Cả đời tôi không dám đề xướng. Nếu như gặp được đạo tràng chánh pháp thì phước đức cúng dường đó là vô lượng vô biên. Tôi trong đời này rất ít nhìn thấy đạo tràng chánh pháp. Năm xưa tôi chỉ nhìn thấy núi Đại Dục, chùa Bửu Liên. Núi Đại Dục Hồng Kông là đạo tràng của Pháp sư Thánh Nhất. Năm 1977, Ngài mời tôi đến viếng thăm. Mỗi ngày thiền đường tọa hương theo quy củ. Lúc đó chỗ Ngài có hơn 40 người, tọa thiền, vẫn có thể duy trì được đạo phong, thật hiếm có! Cả đời tôi chỉ nhìn thấy được một chỗ, là thật làm, làm mỗi ngày. Hôm nay chúng ta ở nơi này, điều này thật không ngờ. Cư Sĩ Lâm là đạo tràng chánh pháp, điều này thật bất ngờ. Tôi ở Đài Loan nhiều năm như vậy, xây dựng Đồ Thư Quán, tôi không dám nói Đồ Thư Quán là đạo tràng chánh pháp. Đồ Thư Quán làm sự nghiệp hoằng pháp lợi sinh, thật sự là chúng tôi hết lòng hết sức đang làm, nhưng nói đến tu đạo thì chúng tôi chưa có thật sự làm. Ở trong đây đủ thứ chướng duyên. Chúng tôi thật sự là muốn làm, khi muốn làm thì có chướng ngại, duyên không chín muồi. Ở đây là chúng sanh ở nơi này thời tiết nhân duyên chín muồi rồi, thật sự có chư Phật hộ niệm, Bồ-tát lãnh đạo, cho nên mới có thể thành tựu đạo tràng chánh pháp, thật không dễ dàng. Trong Kinh thường nói: "Trăm nghìn muôn kiếp khó được gặp". Ở thời đại này mà xuất hiện được đạo tràng như thế này thì thật là vô cùng vô cùng hy hữu. Chúng ta ngày nay gieo phước, đương nhiên đây là ruộng phước đích thực. Cho nên tất cả đại chúng cúng dường đến tôi, tôi đều chuyển toàn bộ đến nơi đó. Ruộng phước thù thắng hiếm có như vậy. Bạn cúng dường cho tôi, tôi chuyển đi gieo phước thay cho các bạn rồi. Bạn cúng dường cho tôi không có phước, bạn cúng dường đạo tràng này thì phước báo không có cùng tận, dù một đồng, một xu cũng là công đức chân thật, phước báo vô biên. Đạo tràng phải nhìn xem trong đây có đạo hay không đã? Nó thật sự có đạo phong, có phong cách học tập, thì đây là đạo tràng chân chánh, chúng ta phải toàn tâm toàn



lực mà hộ trì, cúng dường, đời sau chúng ta được phước báo lớn, ruộng phước này ta gieo không có sai. Nếu như đạo tràng đó là đạo tràng đấu tranh, chúng ta bỏ tiền bỏ sức ở chỗ đó là đang tạo tội, chứ không phải gieo phước.

Tôi năm xưa giảng Kinh ở Đài Loan, cũng gặp được một đạo tràng, giảng ở nơi đó không bao lâu, đại khái khoảng hơn một tháng. Người xuất gia trong đó cãi nhau mỗi ngày. Tại sao cãi nhau vậy? Tranh chức chấp sự. Đạo tràng này xây mới không được bao lâu, đại khái là khoảng một hai năm. Họ khởi công xây dựng, là do lão sư phụ bảo mấy người đệ tử đi hóa duyên khắp nơi ở Đài Loan về xây đạo tràng này. Sau khi xây xong đương nhiên mọi người không có ai tranh cái địa vị này của lão sư phụ, đệ tử của ông không nở tranh, họ chỉ tranh chức đương gia, chức tri khách, chức giám viện, nói tôi đã hóa duyên được bao nhiêu tiền, nên tôi phải giữ chức này. Người kia nói họ hóa duyên được bao nhiêu tiền, nên họ phải là chức gì, hằng ngày cãi nhau âm ỉ không thôi, không thể trật tự. Họ vẫn mời tôi đến giảng Kinh. Tôi về đến Đài Trung, bèn kể lại sự việc này với thầy Lý. Thầy Lý bảo, thôi đi! Về đi, đừng đi nữa. Tôi nói, Kinh đó mới giảng có một nửa? Không sao cả! Tôi bèn vâng theo lời thầy, nên Kinh đó chưa giảng xong, đại khái giảng được 1/3 thì không giảng nữa. Thầy nói, nơi này là nơi thị phi không nên đi. Những người bỏ tiền bỏ sức này là không có gieo đúng ruộng phước, đích thực là tạo nghiệp.

Thầy Lý có khi giảng Kinh cũng nhắc nhở chúng tôi. Thầy nói, mọi người đồng tâm hiệp lực đi hóa duyên khắp nơi xây đạo tràng, lúc đó là Bồ-tát khuyến người ta tu phước. Sau khi đạo tràng xây xong rồi thì biến thành La Sát, là tranh quyền đoạt lợi. Chúng ta nhìn thấy hiện tượng này quá nhiều quá nhiều rồi. Cho nên nghĩ đến cả đời Ấn Quang Đại Sư không xây đạo tràng, cả đời không thu nhận đệ tử xuất gia, không truyền giới, tôi nghĩ thấy rất có đạo lý. Thời đó tôi chưa có xuất gia, đọc “Ấn Quang Pháp Sư Văn Sao”, nhận được sự giáo huấn của thầy Lý, nên tôi rất muốn học theo Ấn Quang Pháp Sư. Cả đời tôi không có xây đạo tràng, nghĩ mình không có phước, không nên tạo tội nghiệp, không nên thọ quả báo này. Rất đáng sợ! Cả đời không thu nhận đệ tử xuất gia. Quý vị hiện nay xuất gia với tôi là không phải với tôi, mà xuất gia với Hàn Quán Trưởng, là Hàn Quán Trưởng thu nhận chứ tôi không có thu nhận. Hàn Quán Trưởng mới thật sự là hòa thượng y chỉ của các bạn. Bà là dùng danh nghĩa của tôi để xây đạo tràng. Sau khi bà vãng sanh, đương nhiên việc tu học của các bạn, tôi không thể không quan tâm. Về mặt đạo nghĩa nhất định phải quan tâm đến, điều này nhất định phải biết. Tôi truyền thụ cho người ta chỉ truyền thụ

Tam Quy, Ngũ Giới, còn những thứ khác không dám truyền thụ, chỉ sợ tạo tác không đúng như pháp phải chịu quả báo. Những sự lý này chúng ta đều phải biết rõ, đều phải sáng tỏ. Nhất định phải chăm chỉ nỗ lực tu học, trong đời này nhất định phải cầu sanh Tịnh Độ. Những chuyện về quả báo này, chúng tôi đã từng gặp.

Bệnh kém trí nhớ người già, bạn có thể đảm bảo bản thân bạn không bị không? Người xuất gia, lão hòa thượng, tuổi già bị bệnh kém trí nhớ, chúng tôi thấy có. Lần này tôi đến Hồng Kông, tôi hỏi thăm trước đây có một vị đồng tham lớn tuổi, là pháp sư Năng Từ. Mỗi lần tôi đến Hồng Kông, thầy đều tiếp đãi tôi. Lần này khi đến tôi bèn hỏi Pháp sư Trí Tuệ, là trụ trì chùa Bảo Liên. Bởi vì trước đây Pháp sư Năng Từ có trú tại những Liêu Phòng này của chùa Bảo Liên. Tôi hỏi vị lão Pháp sư này có còn không? Phải khoảng 80-90 tuổi. Thầy bảo, vẫn còn. Hiện nay Sư ấy bị bệnh kém trí nhớ của người già, cơ thể cứng đờ, không thể tự ăn cơm được, phải có người đút. Hiện nay đang ở viện dưỡng lão, rất đáng thương! Sư là xuất gia lúc tuổi trung niên, hơn 40 tuổi mới xuất gia. Năm xưa theo Pháp sư Đàm Hư. Pháp sư Đàm Hư giảng Kinh ở Hồng Kông, rất nhiều bài giảng là do Sư ấy viết lại. Sư viết bút ký, ghi chép. Thông đạt Kinh giáo, về già cũng thật thà niệm Phật. Tại sao lại bị bệnh này? Vì vọng tưởng quá nhiều. Sư là người An Huy, kể ra là đồng hương với tôi. Cho nên vừa đến nơi đó là Sư liền tìm tôi. Tìm tôi làm gì? Để nói chuyện. Đều là những chuyện trước đây, nói không hết, tâm không thanh tịnh. Tôi khuyên Sư, Sư cũng biết, không cần tôi khuyên. Vừa nhắc đến Sư biết rồi, đâu phải Sư không biết? Chỉ buông không được thôi, do tập khí quá nặng, quá sâu. Trong số lão Pháp sư, người phạm tật xấu này thật sự không ít? Người tôi gặp đều rất hợp ý với tôi, nhưng nói lời vô ích quá nhiều. Bạn nói có cách gì bây giờ! Thích nói tại sao không đi giảng Kinh? Họ không phải không giảng được. Giảng được, viết được, mà không chịu giảng, không chịu phát tâm giảng, nên nghiệp chướng không thể tiêu nôi. Bản thân tôi nghiệp chướng cũng rất sâu nặng, là nhờ giảng Kinh mà tiêu hết. Khi tôi không giảng Kinh, thì cũng rất ít nói chuyện, tôi không biết nói chuyện. Nhất là nói lời khách sáo xã giao là tôi hoàn toàn không biết. Đây cũng là do tôi đã trải qua cuộc sống đơn thuần, còn họ từng trải trong xã hội tương đối phong phú, tiếp xúc người và việc quá nhiều.

Tôi thì vô cùng đơn thuần. Sau khi tốt nghiệp ở trường học, công việc tôi làm là công việc văn phòng. Công việc văn phòng thì ghi chép mỗi ngày, ngoài công việc ra, tôi thích đọc sách. Tôi cũng không biết đi chơi, những nơi vui chơi hầu như tôi chẳng

hề bước đến. Cho nên nơi tôi đến cũng rất đơn thuần, một là thư viện hoặc là nhà sách, là nơi tôi thường hay dạo đến, còn nơi khác thì rất ít đến. Tiếp xúc những người này đều là những vị giáo sư già có học vấn, có đức hạnh, tôi thích gần gũi họ. Đời sống của tôi đơn giản. Sau khi xuất gia, có thể nói vừa xuất gia liền giảng Kinh, dạy Viện Phật Học. Tôi xuất gia chưa được mấy ngày, thì Pháp sư Bạch Thánh bèn mời tôi đi dạy Viện Phật Học. Lúc đó dạy Viện Phật Học, bài vở dạy phải chuẩn bị đầy đủ, là giống như các bạn hiện nay vậy, đâu có thời gian để nghĩ ngợi lung tung. Giảng Kinh, dạy học suốt cả đời, nên vô cùng đơn thuần, mọi thứ xã giao không có cách gì sánh với người khác được, cho nên ít vọng tưởng, ít vọng niệm, nói lời thừa cũng ít. Vậy mới có thể chuyển nghiệp chướng của mình.

### **“HOẶC DẠ MỘNG ÁC QUỶ NÃI CẬP GIA THÂN. HOẶC DU HIỂM ĐẠO, HOẶC ĐA YÊM MỊ, CỘNG QUỶ THẦN DU”**

**(Hoặc đêm nằm chiêm bao thấy quỷ dữ cho đến kẻ thân thích trong nhà. Hoặc thấy đi trên đường nguy hiểm hoặc bị bóng đè, hoặc với quỷ thần cùng đi).**

Đoạn này tôi cũng đã trải qua rồi, trước đây thường có, nhất là gặp phải yêm qui. Bóng đè tức là gặp phải yêm qui. Yêm qui cũng là một loại trong bát bộ quỷ thần, chúng ta đọc thấy ở trong Kinh. Khi bị quỷ đè, trong tâm biết rất rõ ràng, mà người không thể động đậy được, trước đây thường bị. Nhất là nhà mình ở, thông thường người thế gian gọi là không sạch sẽ, là trong nhà có quỷ. Gặp phải những chuyện này, phần lớn là thời vận của mình tương đối bị sa sút. Khi con người gặp vận may thì những quỷ thần này không dám động đến bạn, chúng lánh xa bạn. Khi thời vận bạn suy, chúng sẽ ức hiếp bạn. Cho nên gặp phải yêm qui là biết mình không có vận may, nên bị nó ức hiếp. Sau khi học Phật thì những chuyện này dần dần giảm bớt. Đại khái mười năm đầu học Phật vẫn còn, sau mười năm thì chuyện này không còn nữa. Cho nên tu học thật sự là có hiệu quả. Bạn nhìn thấy bản thân bạn có tiến bộ hay không, công phu có đắc lực hay không, bạn so với trước khi chưa có học Phật, hoặc giả so với lúc vừa mới học Phật, thử so sánh liền biết ngay. Trước đây những cơn ác mộng này nhiều, khi nằm mộng thì thấy lung tung. Về sau tuy là có mộng, nhưng mộng rất sáng suốt, trong mộng là gần giống như đời sống bình thường vậy, vậy là có tiến bộ rất lớn. Nếu như thường hay mộng thấy Phật Bồ-tát, chúng tôi giảng Kinh thuyết pháp, thường hay mộng thấy giảng Kinh thuyết pháp, đây là việc tốt, cũng có thể nhìn thấy chỗ công phu tu học đắc lực của mình.

Sau cùng đây là nói tình trạng bệnh khổ. Đoạn này Pháp sư Thanh Liên ở trong chú giải cũng nói rất tường tận. Ngài nói ở trong “Kinh Phật Thuyết Y” nói, bốn bệnh của con người gồm đất, nước, gió, lửa. Đây chính là chúng ta thường nói là tứ đại bất hòa. Nói đến chỗ này thì con người là loài ăn ngũ cốc, lương thực, đâu có lý nào không bị bệnh được? Tôi ở phần trước đã từng báo cáo qua với quý vị đồng tu rồi. Nguồn gốc của bệnh tật, thứ nhất là ăn uống. Ăn uống chính là đời sống vật chất của chúng ta, nếu không cẩn thận, không lưu ý, sẽ nhiễm phải những loại bệnh tật này, đây là loại thứ nhất. Loại thứ hai là oan gia trái chủ. Giống như trong đây nói mộng thấy ác quỷ, người thân quyến thuộc. Người thân chính là người thân quyến thuộc trước đây, đã chết rồi, đã qua đời rồi. Hoặc mộng thấy đến những nơi nguy hiểm, hay ngủ bị bóng đè. Những điều này đều có quan hệ với oan gia trái chủ, thuộc bệnh oan nghiệp. Hễ có loại hiện tượng này, chúng ta nhất định phải chăm chỉ nỗ lực đoạn ác tu thiện, sửa chữa lỗi lầm, thật thà niệm Phật. Tại sao vậy? Có những chuyện này là thời vận của chúng ta bị suy rồi, khí không thịnh vượng. Nếu như thời vận của bạn hanh thông, khí thịnh vượng, thì những ác quỷ, ác thần này sẽ tránh xa bạn. Mặc dù trước đây có chuyện xích mích, họ cũng không dám đến kiếm chuyện với bạn vào lúc này, họ biết tránh né. Nhất định đợi đến khi thời vận bạn suy yếu, chúng sẽ đến. Cho nên gặp phải chuyện này là biết khí vận của chúng ta lúc này rất suy, nhất định phải nỗ lực cố gắng tu học. Loại bệnh thứ ba là bệnh nghiệp chướng. Phía trước nói: *“Đau nằm liệt mãi trên giường gối, cầu sống hay muốn chết cũng đều không được”*. Đây là bệnh nghiệp chướng. Bệnh này thì vô phương, thuốc thang, chữa trị cũng không thể giúp được; Siêu độ, tiêu tai miễn nạn cũng không có tác dụng, không thể tiêu được. Dựa vào sức của người khác không thể tiêu nổi, phải dựa vào chính mình sám hối. Sức mạnh của sám hối là quá lớn, quá lớn. Chúng sanh tạo tác ác nghiệp, đây là nguồn gốc đích thực của bệnh tật. Phật, Bồ-tát, A-la-hán các Ngài không tạo ác nghiệp, đây là nguyên nhân tại sao các Ngài không bị bệnh? Đạo lý là ở chỗ này. Phật, Bồ-tát nếu bị bệnh đó là thị hiện, đó là hoằng pháp. Giống như cư sĩ Duy Ma thị hiện bệnh vậy, đó là hoằng pháp lợi sinh, ông không phải thật sự bị bệnh. Ông không thể bị bệnh được, ông không có lý do bị bệnh.

Tất cả chúng sanh khởi tâm động niệm, ý niệm nhỏ thì mình không biết. Chúng ta sau khi học Phật, đọc Kinh rồi, mới biết có sự việc như vậy. Ý nghĩ dù nhỏ yếu ớt đi nữa, nếu như ý nghĩ này không phải là niệm thiện, ý nghĩ có thể ảnh hưởng đến sức khỏe. Nếu như là ý nghĩ ác cực nặng, nó sẽ làm thay đổi thể chất. Hiện nay nhà khoa học và những thầy thuốc hiện đại cũng đã dần dần hiểu rõ đạo lý này. Cho nên người

tâm lý khỏe mạnh, người tâm trạng ổn định, người tâm trạng tốt, họ bị bệnh nghiêm trọng đi nữa, thì sức khỏe cũng rất dễ dàng hồi phục. Người bình thường cho rằng đây là kỳ tích, thực ra đây đâu phải là kỳ tích, mà là có đạo lý.

Mọi người biết rất rõ ràng cư sĩ Lý Mộc Nguyên, đó là một tấm gương rất tốt, mười năm trước ông bị ung thư. Hiện nay những hồ sơ bệnh lý đó của ông đều còn, phim X quang ông chụp, dường như có hơn 30 tấm, ông đều đem ra cho tôi xem. Trong ngũ tạng lục phủ đều có tế bào ung thư. Bác sĩ nói ông chỉ còn sống được ba tháng nữa, nhiều nhất là sáu tháng, bệnh đó thật sự là hết cứu. Ông có thể buông xả vạn duyên, hậu sự đều bàn giao xong, nhất tâm niệm Phật, cũng không đi khám bệnh, không uống thuốc, đợi vãng sanh. Tâm lý ông khỏe mạnh, tâm trạng ổn định, dùng sức mạnh này để tiêu diệt tế bào ung thư, dùng loại sức mạnh này hồi phục sức khỏe bình thường, bác sĩ nói là kỳ tích. Chúng tôi thấy không phải là kỳ tích, mà rất bình thường. Ý nghĩ có thể thay đổi sinh lý của một con người. Cho nên chết, nói thật sự ung thư cũng không chết. Tại sao ung thư bị chết? Sợ mà chết. Lời tôi nói cũng là rất có đạo lý, bạn biết đây không phải là lời giả dối, đều là do sợ mà chết. Bạn nói có oan uổng không? Cho nên bệnh không gây chết người, chết đều là do sợ mà chết. Mình cảm thấy rất sợ hãi, hằng ngày sợ hãi, hằng ngày sợ chết, hằng ngày nghĩ đến chết, thì sao họ không chết sớm cho được chứ? Họ đương nhiên sẽ chết. Chúng ta nhất định phải hiểu đạo lý, biết làm thế nào có thể khắc phục bệnh khổ. Bệnh chắc chắn là nghiệp chướng. Khi nghiệp chướng hiện tiền, thì phải biết làm sao tiêu trừ nghiệp chướng.

Phương pháp tốt nhất của tiêu trừ nghiệp chướng là đoạn ác tu thiện, tích lũy công đức, nhất tâm hướng Phật. Phật là chí thiện, tất cả pháp thế gian và xuất thế gian không có gì thiện hơn Phật. Niệm Phật là thiện đứng đầu. Niệm Phật thật sự có thể giải quyết tất cả vấn đề. Tại sao không niệm Phật? Nếu như nói niệm Phật là mê tín, phần trước nói bạn tạo nghiệp nặng, mê tín niệm Phật cũng có thể được phước. Hướng chi bạn có thể chánh tín, bạn có thể hiểu rõ. Lợi ích nhận được khi hiểu rõ niệm Phật là được ngay hiện tại. Mê tín thật sự là chấp mê rồi, họ hiện tại cũng có thể được phước. Bởi vì họ có thể y giáo phụng hành, họ cũng có thể đoạn ác tu thiện, dù họ không hiểu rõ về đạo lý này, nhưng họ thật sự chịu làm. Chịu làm thì được phước. Chúng ta cần hiểu rõ những đạo lý này.

Sau cùng chỗ này giải thích:

**“THỬ GIAI THỊ NGHIỆP ĐẠO LUÂN ĐỐI, VỊ ĐỊNH KHINH TRỌNG,  
HOẶC NAN XẢ THỌ, HOẶC BẤT ĐẮC DŨ. NAM NỮ TỤC NHÃN, BẤT  
BIỆN THỊ SỰ”**

*(Đây đều là bị nơi nghiệp đạo luân đối chưa quyết định là khinh hay trọng, nên hoặc là khó chết, hoặc là khó lành. Mất phàm tục của kẻ nam người nữ không thể biện rõ việc đó).*

Phật ở chỗ này nói cho chúng ta biết, đây là nói rõ loại bệnh nghiệp chướng thứ nhất.

*“Cửu xử sàng chẩm, cầu sanh cầu tử, liễu bất khả đắc” (Đau nằm liệt mãi trên giường gối, cầu sống hay muốn chết cũng đều không được).* Đây là do nguyên nhân gì? Nguyên nhân có rất nhiều loại. Có một loại là do oan gia trái chủ, lúc này họ đang tố cáo với vua Diêm La, họ đến nơi đó tranh luận. Sự việc này vẫn chưa kết án, cho nên bệnh này của họ chưa có khởi sắc. Đây là một loại, thật sự có. Loại thứ hai: “Hoặc là khó chết”. Là như tôi vừa mới nói, họ vẫn còn phước báo chưa có hưởng hết, họ không chịu xả phước báo. Nếu họ chịu xả thì vấn đề đó được giải quyết ngay, họ không chịu xả, vẫn tiếp tục muốn hưởng phước, vậy chỉ có nằm trên giường mà hưởng thôi. Họ không chịu xả, không buông được, đây là một loại. “Hoặc bất đắc dĩ” (Hoặc là khó lành), đây là loại thứ ba. Loại thứ ba ở trong đây nhất định có một số nguyên nhân khác biệt, bệnh này của họ không thể lành, nhưng họ cũng không thể chết được. Người thế gian chúng ta nhìn thấy hiện tượng này, không hiểu được nguyên nhân đích thực của họ. Đây đều là do nghiệp báo với oan gia trái chủ đòi nợ, trả nợ, chiêu cảm nên những oan nghiệp này, mới xảy ra những sự việc như vậy. Người thế gian không có thiên nhãn, không có túc mạng thông, không hiểu được chân tướng sự thật. Nhưng có một nguyên tắc, chỉ cần tu phước là được. Tất cả các thứ nguyên nhân gây bệnh này, tuy khác nhau, nhưng bạn tu phước chắc chắn có lợi ích. Phía dưới đây là dạy cho chúng ta:

**“ĐẪN ĐƯƠNG ĐỐI CHƯ PHẬT BỒ-TÁT TƯỢNG TIỀN CAO THANH  
CHUYỂN ĐỘC THỬ KINH NHẤT BIẾN”**

*(Chỉ phải nên đối trước tượng của chư Phật Bồ-tát, to tiếng mà đọc tụng Kinh này một biến).*

Đây là dạy cho chúng ta phương pháp. Trong khoa chú nói tu phước thoát tội. Đây là nói đọc Kinh. Đọc Kinh có thể có hiệu quả sao? Chúng tôi từng gặp việc này, người thân quyến thuộc của họ ở trước Phật Bồ-tát, to tiếng đọc tụng Kinh này một biến, thử xem có hiệu quả hay không? Kết quả là không có hiệu quả. Đừng nói đọc một biến, mà đọc mười biến, đọc trăm biến, đọc nghìn biến cũng không có hiệu quả. Mấu chốt là ở chỗ nào vậy? Mấu chốt là cách đọc Kinh như thế nào. Dùng tâm chân thành cung kính mà đọc. Trong khi đọc Kinh khởi vọng tưởng thì không được, thế thì không có hiệu quả. Lần trước tôi kể cho các bạn nghe về chuyện Thích Kế Quang, chẳng phải là rất rõ ràng sao? Đọc "Kinh Kim Cang", "Kinh Kim Cang" rất ngắn, chỉ có hơn năm nghìn chữ. Trong khi đọc Kinh, hơi có một chút xen tạp là không có hiệu quả. Kinh dài như vậy, đọc xong một bộ, trong đó khởi một vọng niệm thì không có hiệu quả. Cho nên mở quyển Kinh ra từ “N hư thị ngã văn” đến “tín thọ phụng hành” đọc qua một biến, không có một vọng niệm thì có hiệu quả. Người thế gian vẽ bùa, ở Trung Quốc rất thịnh hành. Bùa vẽ ra rất linh. Niệm chú cũng rất linh. Linh ở chỗ nào vậy? Linh ở chỗ thành. Dùng tâm chân thành vẽ bùa. Người vẽ bùa biết. Họ đặt bút xuống, nét bùa vẽ ra một niệm không sinh, tuyệt đối không có một niệm thì bùa này sẽ linh. Bình thường phải luyện tập, vẽ rất thuần thục, đến khi vẽ không được có một ý nghĩ. Khởi một ý nghĩ thì bùa này sẽ không linh. Niệm chú cũng như vậy. Khi niệm chú Đại Bi có thể trị hết thầy bệnh. Tại sao vậy? Khi niệm chú một niệm không sinh. Đọc Kinh cũng như vậy, bộ Kinh này khi đọc lên không có một vọng niệm thì niệm Kinh này mới linh, mới có hiệu nghiệm. Vừa niệm Kinh, vừa khởi vọng tưởng, như thế sao được? Thế thì không linh. Mấu chốt là ở chỗ này.

Bạn muốn hỏi tại sao người khác đọc bộ Kinh này cho họ, họ đạt được lợi ích? Bạn nghĩ về chuyện Bà La Môn nữ, Quang Mục Nữ ở phía trước bạn sẽ hiểu ngay. Lợi ích mà họ được là một phần bảy, còn người đọc Kinh được sáu phần bảy. Nếu như không vì họ bị bệnh, thì bạn sẽ không đọc Kinh, sẽ không chuyên tâm đọc như vậy, đạo lý là ở chỗ này. Vì nhờ nhân duyên bị bệnh của họ mà thành tựu công đức đọc Kinh của bạn, nên họ được hưởng một phần. Nếu bạn đọc hai biến, họ sẽ được hưởng hai phần. Cho nên gặp được con cái hiếu thuận, người thân quyến thuộc hiếu thuận, có thể dựa theo phương pháp này mà tu hành, thì sẽ được lợi ích công đức không thể nghĩ bàn. Đây là lợi ích công đức thù thắng nhất. Dưới đây nói là lợi ích thứ yếu. Một người ở trong một đời này, có thể được mấy lần đọc Kinh chuyên tâm như vậy, là rất hiếm có, khó gặp. Đọc Kinh như vậy là do tự tánh sáng suốt hiển lộ. Ví dụ chúng ta ở trong vô minh tăm tối, thời gian quá lâu quá lâu rồi, niệm một biến Kinh

này là giống như tia chớp sáng lên một lần vậy. Trong một trăm nghìn năm khó có ánh sáng chớp một lần. Lần này lại có thể lóe sáng một lần. Ánh sáng này là rất hiếm có, có được một lần này, thì họ sẽ có lần thứ hai, có lần thứ hai sẽ có lần thứ ba. Giống như niệm Phật đường hiện nay của chúng ta vậy, mọi người đến nơi này để niệm Phật một ngày, hoặc giả là niệm một giờ, niệm hai giờ. Bạn cảm nhận bầu không khí của niệm Phật đường khác nhau, bạn ở trong đây dễ dàng nhiếp tâm. Trong đời bạn khó có thể gặp được một vài lần, đích thân bạn cảm nhận, chính mình thể nghiệm. Bình thường chúng tôi muốn nói với bạn, nhưng rất khó nói ra, bạn rất khó thể hội được. Chỉ đích thân bạn đến nơi đây niệm vài ngày sẽ hiểu rõ, sẽ cảm nhận được ngay. Đây là lợi ích chân thật. Bạn cảm nhận được nơi đây bạn sẽ thường xuyên nghĩ đến niệm Phật, sẽ đánh thức tâm niệm Phật của bạn, thúc đẩy bạn hứng thú niệm Phật. Cho nên công đức của niệm Phật đường này rất lớn, đạo lý là ở chỗ này, nói rõ ra cũng là cùng một đạo lý, niệm Phật nhất định phải dùng tâm chân thành mà niệm. Thường nói là không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn, nhất định niệm đến tâm thanh tịnh của bạn xuất hiện. Tâm thanh tịnh là chân tâm. Vọng niệm dừng hết rồi, thì chân tâm hiện tiền, công đức là ở chỗ này. Phật nói ở trong Kinh: “*Chú tâm một chỗ, việc gì cũng xong*”. Đây là bạn niệm bộ Kinh này, bộ Kinh này niệm xong tóm lại phải từ một tiếng rưỡi đến hai tiếng. Trong khoảng thời gian này bạn chú tâm vào một chỗ, cho nên có thể sinh ra hiệu quả lớn như vậy, đây là công đức đứng đầu, đây là chủ. Phía dưới là phụ trợ, là trợ duyên.

### **“HOẶC THỬ BỆNH NHÂN KHẢ ÁI CHI VẬT, HOẶC Y PHỤC, BẢO BỐI, TRANG VIÊN XÁ TRẠCH”**

*(Hoặc lấy những món vật riêng của người bệnh thường ưa thích, như y phục, đồ quý báu, nhà cửa ruộng vườn v.v...)*

Đây chính là những tiền tài vật chất của bệnh nhân, bất kể nhiều hay ít nhất định phải dùng để tu phước.

### **“ĐỐI BỆNH NHÂN TIỀN, CAO THANH XƯƠNG NGÔN:”**

*(Đối trước người bệnh cất tiếng lớn mà xưng lên rằng:)*

Tu phước cho họ phải nói cho họ biết. Đặc biệt là người lúc sắp mạng chung, đầu óc họ vẫn còn tỉnh táo, phải nhắc nhở họ, trong đời họ đã làm bao nhiêu việc tốt, nhắc



nhờ họ. Lúc này khiến cho bản thân họ sinh tâm hoan hỷ, nói cho họ biết mình đã từng tu bao nhiêu phước, sau khi họ chết họ sẽ đi về cõi lành. Lời nhắc nhở này, thông thường gọi là khai thị, vô cùng quan trọng. Đừng nhắc đến việc tội lỗi mà trong đời họ đã làm, vào lúc này nếu nhắc đến việc này thì họ sẽ đi về đường ác. Nên nhắc nhở những việc tốt, những việc công đức nào mà họ đã làm. Cho nên vào lúc này, nếu như họ không có tu phước, thì người thân quyến thuộc tu phước thay cho họ, phải nói cho họ biết.

**“NGÃ MỖ GIÁP ĐĂNG, VỊ THỊ BỆNH NHÂN, ĐỐI KINH TƯỢNG TIỀN, XẢ CHƯ ĐĂNG VẬT, HOẶC CÚNG DƯỜNG KINH TƯỢNG, HOẶC TẠO PHẬT, BỒ-TÁT HÌNH TƯỢNG, HOẶC TẠO THÁP TỰ, HOẶC NHIÊN DU ĐĂNG, HOẶC THÍ THƯỜNG TRỤ”.**

*(Chúng tôi tên đó họ đó, nay vì người bệnh này đối trước Kinh tượng đem những của vật này hoặc cúng dường Kinh tượng, hoặc tạo hình tượng của Phật Bồ-tát, hoặc xây chùa tháp, hoặc sắm đèn dầu thắp cúng, hoặc cúng vào cửa thường trụ).*

Xem tiền của của họ được bao nhiêu, xem nhân duyên hiện tại, những thứ này thấy đều có thể làm, đều tu phước ở trong Tam Bảo. Đây không phải là mê tín. Tu phước đức này, đây là việc người thế gian không biết. Người thế gian luôn cho rằng đem tiền này làm từ thiện cứu tế, giúp đỡ những người nghèo khổ, công đức này là lớn, họ không biết tu phước trong Tam Bảo rất thù thắng. Chúng ta ngày nay nói thực ra, Hòa thượng người xuất gia các bạn chung qui lại là lừa gạt người ta, họ không tin, cho nên sự việc này rất khó, rất khó. Nói lời thật họ không tin, nói giả thì họ tin. Đây là thời khắc quan trọng, trong đời không có thời khắc nào quan trọng hơn lúc này. Trong thời khắc này nếu như đem tiền của của họ mà đi làm cứu tế, làm những sự nghiệp từ thiện, thì phước rất nhỏ, là thật chứ không giả chút nào cả, là phước báo nhỏ, không thể chuyển được nghiệp của họ. Tu phước trong Tam Bảo dâng một đóa hoa, thắp một ngọn đèn, thật sự là tiêu nghiệp chướng, thật sự là được vô lượng phước. Hiện nay tại sao tu phước trong Tam Bảo cảm ứng không rõ rệt? Không có cảm ứng rõ rệt giống như thông thường ghi chép trước đây? Điều này không phải không có đạo lý. Đạo tràng trước đây thật sự có người ở trong đó tu hành, cho nên họ cảm ứng vô cùng rõ rệt. Hiện nay có rất nhiều đạo tràng không đúng như pháp. Trú chúng ở trong đó tu học không đúng như pháp, họ hằng ngày vẫn là làm chuyện thị phi nhân ngã, vẫn là tạo tham sân si mạn, cho nên tu phước ở trong đây không

phải không có phước, mà phước không rõ ràng, không nổi bật. Hay nói cách khác, đời này không nhận được, đạo lý là ở chỗ này. Nếu như đạo tràng này thật sự là có người đang tu đạo. Trong tu đạo dễ thấy nhất là thật sự có người niệm Phật. Người niệm Phật này là người như thế nào? Đích thực thân tâm thế giới tất cả buông xả, nhất tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Có một người như vậy, thì bạn tu phước ở đạo tràng này công đức sẽ vô cùng thù thắng. Bởi vì người này tương lai họ nhất định vãng sanh, vãng sanh sẽ thành Phật. Khi bạn đốt một nén hương, thắp một ngọn đèn ở trong đây đều là công đức chân thật. Bạn thật sự dâng cúng đến Phật rồi. Cho nên tu phước ngay hiện tiền, chúng ta phải nhận rõ ruộng phước, ruộng phước chân chánh thì được phước sẽ vô cùng rõ rệt. Chúng ta hiểu rõ đạo lý này là tốt.

Trong đây nêu ra mấy sự việc điển hình, duyên tu phước trong Tam Bảo quá nhiều, quá rộng, chỉ nêu ra mấy ví dụ này là thường thấy nhất, mọi người đều có thể hiểu được

“*Cúng dường Kinh tượng*”. Kinh là Kinh điển của Phật. Tượng là hình tượng Phật, Bồ-tát. Cúng dường Kinh tượng, cúng dường như thế nào? Cúng dường tài với cúng dường pháp không thể tách rời. Cho nên cúng dường tài chính là cúng dường pháp. Giống như chúng ta hiện nay in Kinh vậy, hiện nay ở thời đại này ngoài in Kinh ra, ngoài dùng Kinh điển để hoằng pháp ra, chúng ta hiện nay có băng ghi âm, băng ghi hình, có CD, có nhiều cách thức hơn trước đây. Tiền của của chúng ta dùng vào những việc này, đều là cúng dường Kinh tượng. Kinh điển, tượng Phật tùy theo khoa học kỹ thuật mà lưu thông. Giống như hiện nay VCD có hình ảnh, mạng internet tương lai cũng có hình ảnh. Hình ảnh người ta vừa mở ra là nhìn thấy hình Phật trước, sau đó lại nhìn thấy giảng Kinh, nghe Kinh, trên mạng internet có đầy đủ Tam Bảo. Bạn vừa mở ra là nhìn thấy tượng Phật Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni trước. Chúng ta tu Tịnh Độ, tiếp theo đó là nhìn thấy Tây Phương Tam Thánh, Liên Trì Hải Hội, chúng ta có ba bức hình. Sau khi xem xong, sau đó lại bắt đầu giảng Kinh. Đây chính là cúng dường Kinh tượng.

“*Hoặc tạo Phật, Bồ-tát hình tượng*” (Hoặc tạo hình tượng của Phật, Bồ-tát). Chúng ta xây dựng niệm Phật đường, trong niệm Phật đường phải cúng dường hình tượng Phật Bồ-tát, cúng dường Tây Phương Tam Thánh. Có khả năng thì tự mình tạo một bức. Phần trước đã nói tượng đắp nặn hay điêu khắc bằng gỗ, hoặc đúc bằng vàng bạc, đồng, sắt đều được, tự xem tiền tài sức lực của chính mình. Nếu như tài lực

nhiều thì đúc tượng bằng vàng, bạc, đồng, sắt, tượng này có thể lưu truyền được dài lâu. Còn tượng đắp nặn bằng xi măng, hay điêu khắc bằng gỗ thì không lưu truyền lâu dài bằng tượng kim loại. Bạn lưu truyền càng lâu dài thì sức ảnh hưởng sẽ càng lớn, công đức cũng sẽ lớn. Được phước là nói từ chỗ này. Tượng Phật là tác phẩm nghệ thuật cao độ trong thế gian. Vàng, bạc, đồng, sắt hợp chung lại, đây là hợp kim. Thời xưa dùng cách thức này để đúc tượng rất nhiều, nó là dùng hợp kim để đúc, tạo tượng, thông thường dùng thành phần đồng là nhiều nhất, trong đó có bạc, có vàng. Tạo tượng phần trước nói qua rồi, bất kể hình tượng Bồ-tát lớn hay nhỏ, công đức đều giống nhau. Nếu như đạo tràng này, đạo tràng quan trọng là hằng ngày phải có giảng Kinh thuyết pháp, để cho những tín đồ tham bái này đều có thể hiểu được ý nghĩa của pháp tượng trưng trên hình tượng Phật Bồ-tát, để họ được nhiều lợi ích. Giống như chúng ta cúng dường Bồ-tát Địa Tạng. Bồ-tát Địa Tạng là đại biểu cho hiếu thảo cha mẹ, tôn trọng sư trưởng. Nhìn thấy bức tượng này, liền nghĩ đến ta phải hiếu thảo cha mẹ, nhắc nhở hiếu thảo cha mẹ, nhắc nhở tôn trọng đạo. Bạn nói công đức này lớn cỡ nào? Không có hình tượng này là quên hết. Bồ-tát Quan Thế Âm đại biểu cho đại từ đại bi, cứu khổ cứu nạn. Nhìn thấy chúng sanh có khổ, bạn liền dùng tâm từ bi để giúp đỡ họ. Hình tượng Phật Bồ-tát từng giây từng phút đang nhắc nhở bạn, công đức của họ là ở chỗ này. Nếu như không hiểu rõ về ý nghĩa của pháp tượng trưng, đó là thuộc về mê tín. Mê tín cũng được, vừa qua căn tai, vĩnh viễn thành hạt giống đạo, trong A-lại-da thức của họ có hình tượng Phật Bồ-tát. Nhưng lợi ích công đức chân thật của họ, việc đó thì không phải ở đời này. Đến khi nào hiểu rõ, thì lợi ích công đức đó sẽ khởi hiện hành. Họ không hiểu rõ, thì lợi ích công đức này vĩnh viễn hàm chứa trong A-lại-da thức. Hạt giống đó rất đáng quý.

Tháp Tự thì tài lực phải hùng hậu hơn nữa. Tháp là nơi lưu giữ xá lợi, lưu giữ xá lợi Phật. Tự là nơi hoằng dương Phật pháp. Ý nghĩa của Tự chúng ta cũng phải hiểu rõ, cũng phải sáng tỏ. Thời xưa đế vương, “Tự” là nơi làm việc của họ, dùng danh xưng này, cho nên “Tự” là nơi làm việc. Ý nghĩa này là gì? Ý nghĩa là tiếp nối không dứt, có thể truyền mãi đời đời, Tự là có ý nghĩa như vậy. Hay nói cách khác, cơ quan này là cơ quan vĩnh cửu, chứ không phải lâm thời, là muốn truyền từ đời này sang đời khác, đời đời tiếp nối mãi, là cơ quan vĩnh viễn, cái này gọi là Tự. Tự là cơ quan làm việc, hoàn toàn khác với Miếu. Miếu là nơi tế thần, tế quỷ thần, còn Tự là cơ quan làm việc. Hiện nay mọi người không hiểu ý nghĩa này, đều xem Tự là Miếu. Hiện nay khi đọc thấy, nhìn thấy chữ này họ đều hiểu sai đi ý nghĩa, vậy thì vô phương.

Chúng ta không thể không thay đổi, hiện nay đạo tràng chúng ta dùng “Học Hội”, dùng danh từ hiện đại, để mọi người nhìn thấy không đến nỗi mê hoặc. Chúng ta ngày nay cũng dùng chữ “Tự”, khi người ta nhìn thấy nói đây là tôn giáo, đây là mê tín, trong đây làm chuyện mê tín, không hiểu được ý nghĩa chính, cho nên nhất định phải giảng Kinh thuyết pháp. Giảng Kinh thuyết pháp nhất định phải lên lớp.

“*Hoặc nhiên du đăng*” (*Hoặc sấm đèn dầu thấp cúng*). Đèn dầu là đại biểu cho sáng suốt, nhất định phải hiểu ý nghĩa. Nhìn thấy đèn liền nghĩ đến, tâm địa của ta phải sáng suốt. Không những tâm địa phải sáng suốt, hơn nữa phải xả mình vì người. Đèn dầu nghĩa là đốt cháy chính mình để soi sáng cho người khác. Đèn dầu là biểu thị cho ý nghĩa này. Cúng Phật cúng đèn dầu, không phải Phật cần đèn. Đèn là pháp tượng trưng, đèn dầu, đèn cây tượng trưng vô cùng nổi bật, là đốt cháy mình để soi sáng cho người khác, vì xã hội, vì chúng sanh, xả mình vì người. Chúng ta muốn phục vụ, tận tâm tận lực đi làm, tuyệt đối không mong cầu thù lao. Nếu như nói đến thù lao, thế là bạn không phải học Phật rồi, là bạn không phải phục vụ chúng sanh, bạn là giao dịch mua bán rồi. Đây là Phật dạy cho chúng ta, nếu mỗi người đều có được tâm nguyện này, đều có nhận thức chung này, thì thế giới này đương nhiên là ổn định và hòa bình dài lâu, tự nhiên sẽ hưng thịnh phồn vinh, người nào cũng sống cuộc sống hạnh phúc. Mỗi người đều không vì mình, đều có thể vì đại chúng, vì xã hội thì thế giới mới an lành. Ai đi làm vậy? Phật Bồ-tát dẫn đầu làm. Chúng ta là người đệ tử của Phật phải làm theo. Cho nên trong Phật pháp, không cho phép có ý riêng của mình. Là đạo lý gì? Ý của mình chính là ý của lục đạo luân hồi. Có ý của mình liền có chấp ngã. Cảnh giới do chấp ngã biến hiện ra chính là lục đạo luân hồi. Vô ngã thì không có lục đạo luân hồi. Có ngã liền có lục đạo luân hồi, vô ngã thì không có lục đạo luân hồi. Phật dạy chúng ta là pháp chân thật, chúng ta từ vô lượng kiếp đến nay mê luyện ở trong sanh tử lục đạo. Phật đánh thức chúng ta dậy, bảo chúng ta phải giác ngộ. Thật sự giác ngộ rồi thì không còn ngã nữa, bạn mới có thể thoát khỏi Tam Giới, Lục Đạo.

Cho nên tôi khuyên mọi người không còn ngã, chúng ta sống ở trên thế giới này để làm gì? Diễn kịch. Cách diễn như thế nào? Kinh điển chính là kịch bản, diễn theo kịch bản, là không có ý của ta. Trong kịch bản dạy chúng ta làm như thế nào thì chúng ta làm như thế ấy, dạy chúng ta cái nào không được phép làm thì chúng ta không làm, hoàn toàn diễn kịch dựa theo kịch bản. Tất cả Kinh mà Phật nói chính là kịch bản. Phật diễn theo kịch bản này, Bồ-tát cũng diễn theo kịch bản này, cho nên

các Ngài ở trong thế gian này gọi là du hí thần thông. Bạn hỏi các Ngài có ý riêng của mình hay không? Không có. Kinh là do Phật nói ra, đây có phải là ý của Phật hay không? Không phải. Phật ở trong “Kinh Bát Nhã” đã phủ định, Phật chưa từng giảng Kinh, là không có ý của mình. Kinh điển đó rốt cuộc là gì vậy? Kinh điển là vốn dĩ như vậy ở trong tự tánh. Cho nên chúng ta sống đời sống như vậy, là sống đời sống vốn có của tự tánh. Đời sống vốn có của tự tánh chính là đời sống của chư Phật Bồ-tát, làm gì có một chút ý nào của mình! Vĩnh Gia đáp với Lục Tổ rất hay: “*Phân biệt cũng chẳng phải ý*”, chấp trước cũng chẳng phải ý. Phân biệt, chấp trước không phải ý của mình. Nghĩa là gì? Hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức. Chúng sanh phân biệt như vậy, nên tôi nương theo phân biệt của anh, chúng sanh chấp trước như vậy, nên tôi nương theo chấp trước của anh, chứ bản thân tôi không có phân biệt, cũng không có chấp trước. Cho nên phân biệt, chấp trước đều chẳng phải ý. Như thế tự tại biết bao! Vô ngã. Vô ngã thì không có sinh tử, thay đều là biểu diễn, là diễn kịch. Phải hiểu rõ đạo lý này, đây mới là chân tướng sự thật của nhà Phật, cũng gọi là chân tướng của vũ trụ nhân sinh. Nếu bạn không chịu diễn kịch thì bạn tạo lực đạo luân hồi rồi. Phật Bồ-tát du hí thần thông, chúng ta học Phật cũng phải học du hí thần thông, cho nên phải hiểu được nghĩa thú tượng trưng của từng câu từng chữ. Trong một đoạn Kinh văn, một câu Kinh văn chúng ta cần phải học tập như thế nào, làm sao thực tiễn vào trong đời sống để đạt được thọ dụng chân thật.

“*Hoặc thí thường trụ*” (*Hoặc cúng vào của thường trụ*). “Thường trụ” dùng cách nói hiện nay để nói chính là ngân quỹ ở trong đạo tràng, là những chi phí thường ngày ở trong đạo tràng, là nhu cầu thiết yếu trong đời sống của tứ chúng đồng tu và người tu đạo, đây là thuộc về thường trụ, đây là công đức chân thật. Đại chúng xã hội hiện nay vẫn còn hiểu không rõ ràng, điều này có thể chậm một bước. Đồng tu đã học Phật chúng ta, trong tứ chúng đệ tử không thể không biết, không thể không giảng rõ ràng. Chỉ có khi bạn hiểu rõ ràng, minh bạch rồi, thì bạn mới có thể dẫn đầu đi làm, mới chịu đi làm, có niềm tin nghị lực kiên định, nhất định không bị dao động. Trong Chú Giải này của Ngài rất hay, tạo tượng thì trích dẫn trong “Kinh Phước Báo Tạo Tượng”, trong “Tập Bảo Tạng Kinh” nói đến công đức của xây Tự, đốt đèn thì trong “Thí Đăng Kinh”. Quý vị đều có thể tự mình xem lấy.

Mời xem Kinh văn dưới đây:

**“NHƯ THỊ TAM BẠCH BỆNH NHÂN, KHIỂN LỆNH VĂN TRI”**

*(Xướng lên như vậy ba lần để cho người bệnh được nghe biết).*

Đây là lúc người bệnh vẫn còn tỉnh táo, vẫn còn sáng suốt, phải nói ba lần cho họ biết, đây là làm họ nhớ thêm sâu đậm hơn. Thực ra nếu như khi người bệnh bị bệnh nặng, cần phải làm thế nào? Mỗi ngày nói với họ vài lần, để họ có ấn tượng thật sâu. Việc này quan trọng. Để họ biết bản thân họ đã làm những việc tốt lợi ích công đức, việc này giúp ích rất lớn đối với cõi họ sanh đến sau khi chết. Đây là nói lúc người bệnh còn tỉnh táo. Dưới đây nói:

**“GIẢ LỆNH CHƯ THỨC PHÂN TÁN CHÍ KHÍ TẬN GIẢ”**

*(Giả sử như thân thức của người bệnh đã phân tán đến hơi thở đã dứt)*

“Chư thức” phân tán chính là bất tỉnh nhân sự. Lúc này bạn nói với họ, họ không có phản ứng. Phần trước nói, khi ý chí của họ vẫn chưa phân tán, bạn nói với họ, họ gật đầu, họ biết. Nếu như lúc tinh thần còn tốt hơn nữa, họ hiểu được, họ cũng sẽ nói họ rất hoan hỷ. Đến khi thể lực vô cùng suy yếu, khi không thể nói chuyện được, họ hiểu họ cũng sẽ đồng ý, họ sẽ ám thị với bạn. Đến khi các thức phân tán, họ không còn tri giác, không còn tri giác vẫn phải nói.

**“CHÍ KHÍ TẬN GIẢ, NÃI CHÍ NHẤT NHẬT, NHỊ NHẬT, TAM NHẬT, TỨ NHẬT CHÍ THẤT NHẬT DĨ LAI”**

*(Đến hơi thở đã dứt, thời hoặc một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày, cho đến bảy ngày)*

Tức là bảy ngày sau khi họ đã dứt hơi thở, vẫn là phải thường xuyên nói với họ. Tại sao vậy? Sợ A-lại-da thức của họ chưa có lìa khỏi. Làm vậy chỉ có lợi ích, chứ không có hại.

**“ĐẪN CAO THANH BẠCH, CAO THANH ĐỘC KINH”**

*(Cứ lớn tiếng xướng bạch như trên và lớn tiếng tụng Kinh này)*

Mỗi ngày đọc Kinh, đọc cho họ một biến hoặc hai biến. Khi đọc Kinh nhất định phải nhớ kỹ, tâm chân thành, tâm cung kính, nhất định phải làm đến không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn. Không gián đoạn, tức là đọc một lần là phải hết

trọn bộ Kinh này, không được chia thành mấy đoạn, nếu chia thành mấy đoạn thì trong đó sẽ có xen tạp, hiệu quả sẽ thấp, sẽ kém đi rất nhiều. Nên khi đọc Kinh, tuyệt đối không được có bất kỳ việc gì đến quá nhiều, điểm này rất quan trọng. Nếu như đọc Kinh ở nhà, việc quá nhiều nhất là điện thoại. Nên khi đọc Kinh tốt nhất là tắt điện thoại đi, đừng để bất kỳ người nào quá nhiều bạn. Bạn dùng tâm thanh tịnh để đọc, bạn mới có thể thu được hiệu quả. Bình thường nếu như thường hay bị quá nhiều, lúc đọc thường hay gián đoạn, thì kiểu đọc Kinh này là giúp bạn làm quen, khiến bạn dần dần đọc Kinh tương đối thuộc, là giúp bạn quen thuộc, là ở giai đoạn luyện tập, làm vậy không có tác dụng gì lớn lắm. Lúc này đọc Kinh yêu cầu không xen tạp, không gián đoạn, cũng giống như là đi đánh giặc vậy, lúc này không phải luyện tập, là nhất định yêu cầu được hiệu quả công đức chân thật. Cho nên nhất định phải biết, bình thường luyện tập đó lại là một chuyện, là làm quen, bình thường đọc là cho quen, lúc đó gián đoạn không có sao cả, là cho có việc để làm, khi không có việc niệm một đoạn, thường xuyên đọc để cho quen nó. **Sau khi thuộc rồi, thật sự nói đến tu hành, mỗi ngày đến khi đọc Kinh tuyệt đối không được có quá nhiều.** Đọc Kinh, phía trước tôi đã từng nói qua nhiều lần với quý vị rồi, Giới Định Tuệ tam học hoàn thành cùng lúc. Cách đọc Kinh này cũng là hoàn thành giới định tuệ tam học cùng lúc, cho nên nó là thuộc về công phu tu hành, công đức tu học. Cách đọc này khác với cách đọc Kinh bình thường. Từ đó cho thấy, lợi ích của cách đọc Kinh này có công đức lớn hơn giảng Kinh. Giảng Kinh nói thực ra là tu phước, không phải công đức. Đọc Kinh là công đức, giảng Kinh là phước đức. Trong công đức có phước đức, trong phước đức không có công đức, đây cũng là đạo lý nhất định. Trong giảng Kinh nếu như muốn có công đức, đó là một cảnh giới khác. Cổ nhân thường nói tùy văn nhập quán, đó là công đức. Bạn giảng đoạn Kinh văn này, mình thật sự nhập vào cảnh giới này, đây là công đức. Nếu như không vào được cảnh giới này thì đó là phước đức, vào cảnh giới này là công đức. Từ đó cho thấy, đều ở cá nhân mỗi người.

**“THỊ NHÂN MẠNG CHUNG CHI HẬU, TỨC ƯƠNG TRỌNG TỘI, CHÍ Ư  
NGŨ VÔ GIÁN TỘI, VĨNH ĐẮC GIẢI THOÁT, SỞ THỌ SANH XỨ,  
THƯỜNG TRI TỨC MẠNG”**

*(Sau khi người bịnh đó mạng chung thời đầu cho từ trước có tội vạ nặng nhặn đến năm tội Vô Gian cũng được thoát khỏi hẳn, thọ sanh vào đâu cũng thường nhớ biết việc đời trước).*

Lợi ích này là quá lớn rồi, thật sự không thể nghĩ bàn. Rất nhiều người đọc đến "Kinh Địa Tạng", nói "Kinh Địa Tạng" có lợi ích lớn như vậy, tạo tác tội nghiệp cực nặng, hình như niệm bộ Kinh này quá dễ dàng, liền có thể khiến cho họ thoát khỏi năm tội nghiệp Vô Gian, nên không có người tin. Bạn không tin, nên khi bạn đọc Kinh này bạn có hoài nghi, khi bạn đọc vẫn có vọng tưởng ở trong đó, bạn lại có xen tạp, cho nên không thu được hiệu quả, nên càng tin kiến giải này của mình là không sai, đều cho rằng lợi ích công đức mà trong Kinh Phật nói hình như quá khoa trương, hình như là để khuyên người ta đọc, chứ trên thực tế không thể có được lợi ích như vậy. Đây là tâm phàm phu, dùng vọng tưởng phàm phu để đo lường tri kiến của Phật Bồ-tát, vậy là sinh ra sai lầm rất lớn. Chúng ta nên biết, tội hay phước là ở trong khoảng một niệm, một niệm bạn chuyển đổi trở lại, liền từ trong địa ngục chuyển đến cảnh giới Phật. Pháp môn Tịnh Độ, bình đẳng thành Phật chính là đạo lý này. Chúng sanh trong địa ngục A Tỳ, vừa xưng Nam mô A-Di-Đà Phật đều có thể thành Phật. Mấu chốt là cái tâm đó thật sự chuyển trở lại, tâm cực ác chuyển đổi thành tâm thanh tịnh tột cùng. Bạn muốn hỏi có thể chuyển trở lại được không? Được. Trên lý luận chắc chắn là được. Tại sao vậy? Vọng niệm là giả, vọng tưởng là giả. Bồ-tát Mã Minh nói rất hay: *"Bất giác vốn không, bốn giác vốn có"*. Thế sao không thể chuyển trở lại được? Bất giác chính là vọng niệm, địa ngục A Tỳ là bất giác, bất giác vốn không có. Chỉ cần bạn thật sự giác ngộ triệt để, vốn dĩ không có, bỗng chốc liền xả sạch sẽ. Vốn dĩ có thì lập tức hồi phục ngay. Cho nên từ địa ngục A Tỳ siêu sanh đến Phật đạo viên mãn đều ở trong khoảng một niệm, vấn đề là một niệm của bạn có thể chuyển trở lại được hay không? Điều này có căn cứ lý luận, chứ không phải nói tùy tiện. Đọc bộ Kinh này thật sự có thể làm được không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn, niệm một mạch là xong, thì trong khoảng một niệm này liền chuyển thành Phật đạo. Cho nên trong khoảng một niệm này là giới định tuệ tam học viên mãn. Dùng công đức như vậy siêu độ người nghiệp chướng sâu nặng, họ thật sự nhận được lợi ích. Chỗ này nói: *"Sở thọ sanh xứ, thường tri túc mạng"* (Thọ sanh vào đâu cũng thường nhớ biết việc đời trước).

Công đức của người đọc Kinh là quá lớn rồi. Còn hơn thế nữa, ở đây "thọ sanh vào đâu", hoặc là sanh đến nhân gian, hoặc là sanh về cõi trời, loại siêu độ này, cao nhất chỉ có thể đến trời Đao Lợi. Tại sao vậy? Dựa vào phước của người khác, hưởng phước của người khác, chỉ có thể đến trời Đao Lợi mà thôi. Tự mình tu hành thì còn hơn thế nữa. Cho nên chúng ta từ xưa đến nay, chúng ta nhìn thấy Bảo Chí Công siêu độ cho phi tử của vua Lương Võ Đế đến trời Đao Lợi. Bảo Chí Công là Bồ-tát



Quan Thế Âm tái lai. Mọi người hiện nay tụng Lương Hoàng Sám, sám nghĩa của Lương Hoàng Sám chính là Bảo Chí Công siêu độ phi tử của vua Lương Võ Đế sinh về trời Đạo Lợi. Chúng ta ở trong Kinh này nhìn thấy Quang Mục Nữ, Bà La Môn nữ siêu độ cho người thân của họ cũng là sanh về trời Đạo Lợi, phước báo lớn nhất chỉ có thể về trời Đạo Lợi. Muốn lên trên cõi trời Đạo Lợi thì phải dựa vào công phu tu hành của mình, không có công phu tu hành của chính mình, chỉ dựa và phước báo của người khác thì không được. Phước chỉ có thể sanh đến trời Đạo Lợi, Tứ Vương Thiên, Đạo Lợi Thiên.

*“Thọ sanh vào đâu cũng thường nhớ biết việc đời trước”*. Biết việc đời trước là rất có lợi, hơn nữa lợi ích rất lớn, biết được chân tướng sự thật của nhân duyên quả báo. Người biết việc đời trước chắc chắn không dám tạo nghiệp ác. Bởi vì họ biết làm ác có ác báo, làm thiện được quả thiện, họ biết đoạn ác tu thiện, họ biết chăm chỉ đi làm những việc tích lũy công đức này, cho nên biết được việc đời trước là có lợi như vậy. Từ đó cho thấy, tu hành phải dựa vào lúc mình còn khỏe mạnh, lúc còn thể lực, chăm chỉ làm, thật sự là tu công đức viên mãn của mình, chứ không phải được một phần bảy. Đây là do người khác tu họ được một phần bảy.

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết. Chúng ta chỉ giảng đến chỗ này.

\*\*\*\*\*

## **Kinh Địa Tạng Bồ-tát Bản Nguyên (tập 22)**

Người giảng: Pháp Sư Tịnh Không

Địa Điểm: Tịnh Tông Học Hội Singapore

Thời gian: Tháng 5, năm 1998

Cản dịch: Viên Đạt cư sĩ

Chứng minh : Vọng Tây cư sĩ

Biên tập: Ban biên tập Tịnh Không Pháp Ngữ